  CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM     **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUY NHƠN                               Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**QUY CHẾ**

**Phối hợp trong phòng, chống dịch Covid-19 tại Cảng biển Quy Nhơn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số …./QĐ-CVHHQNh*

*Ngày ……………. của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn)*

CHƯƠNG I

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 (dịch Covid-19), bao gồm các quy định về phòng chống dịch Covid-19 đối với tàu thuyền, thuyền viên, vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa, cung ứng dịch vụ hàng hải tại cảng biển.

2. Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến hoạt động hàng hải tại Cảng biển Quy Nhơn và vùng biển thuộc tỉnh Bình Định trong thời gian có dịch Covid-19.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cảng biển* là Cảng biển Quy Nhơn

3. *Bến cảng biển* là khu vực bao gồm một hoặc nhiều cầu cảng thuộc Cảng biển Quy Nhơn, do một doanh nghiệp cảng quản lý khai thác.

4. *Cảng vụ* là Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn

5. *Biên phòng* là Biên phòng Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn.

6. *Hải quan* là Chi Cục Hải quan Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn

7. *Kiểm dịch y tế* là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định

8. *Kiểm dịch động vật* là Chi cục Thú y tỉnh Bình Định

9. *Kiểm dịch thực* vật là Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng 4

*10. Thuyền viên* là những người được định biên làm việc trên tàu thuyền và người đi theo tàu.

11. *Người làm thủ tục* là chủ tàu hoặc người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được ủy quyền thực hiện việc khai báo và làm thủ tục cho tàu thuyền với các cơ quan quản lý nhà nước tại cảng biển.

12. *Công nhân bốc dỡ hàng* là công nhân bốc xếp, nhân viên lái xe cẩu, xe nâng, cần cẩu và các nhân viên khác liên quan đến việc bốc dỡ hàng tại Cảng biển

**Điều 3. Xác định và thông báo vùng dịch**

1. Vùng xác định là vùng có dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là Vùng dịch) do Bộ Y tế công bố hoặc được công bố, xác định trên các trang thông tin chính thống của Việt Nam.

2. Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều này, Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm xác định, cập nhật và thông báo Vùng dịch sau khi thống nhất với Kiểm dịch y tế.

CHƯƠNG II

**PHÒNG CHỐNG DỊCH ĐỐI VỚI TÀU THUYỀN TẠI CẢNG BIỂN**

**Điều 4. Khai báo y tế hàng hải đối với tàu thuyền**

1. Tàu thuyền từ nước ngoài trước khi đến Cảng biển phải thực hiện khai báo y tế hàng hải. Người làm thủ tục cho tàu gửi các bản khai dưới đây cho Kiểm dịch y tế  24  giờ trước khi tàu dự kiến đến phao số 0:

a) Danh sách thuyền viên (Mẫu số 47 Phụ lục Nghị định 58/2017/NĐ-CP);

b) Danh sách hành khách, người đi theo tàu (nêú có)

c) Giấy khai báo y tế hàng hải (Mẫu số 52 Phụ lục Nghị định 58/2017/NĐ-CP);

d) Bản khai lịch trình của tàu 14 ngày gần nhất trước khi đến Cảng biển;

e) Bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục 1 Quy chế này;

g) Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ lục 2 Quy chế này.

2. Tàu thuyền hoạt động trong nước có thuyền viên, hành khách, người theo tàu (sau đây gọi chung là thuyền viên) đến từ (hoặc ghé qua) Vùng dịch tại Việt Nam trong vòng 14 ngày trước khi đến Cảng biển phải thực hiện kê khai:

a) Lịch trình của tàu 14 ngày gần nhất trước khi đến Cảng biển;

b) Bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục 1 Quy chế này;

c) Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ lục 2 Quy chế này.

Người làm thủ tục cho tàu phải gửi các bản khai trên cho Kiểm dịch y tế tối thiểu 12  giờ trước khi tàu dự kiến đến phao số 0.

3. Thuyền viên thuộc các tàu thuyền không thuộc đối tượng quy định tại Điểm 1 và 2 Điều này phải thực hiện khai báo y tế trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Y tế trước khi tàu vào cảng.

**Điều 5. Kiểm dịch y tế tàu thuyền đến cảng biển.**

1. Tàu thuyền quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này phải được kiểm dịch y tế theo quy định tại vùng kiểm dịch Cảng biển. Thuyền viên phải xuất trình Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm). Trường hợp không có Giấy chứng nhận hoặc Giấy chứng nhận quá thời hạn, thuyền viên phải được xét nghiệm bằng test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 có trả phí tại vùng kiểm dịch Cảng biển. Riêng tàu Container có thời gian vào cảng dưới 24 giờ, chỉ thực hiện xét nghiệm đối với những người có tiếp xúc với hoa tiêu dẫn tàu và người làm thủ tục.

Sau khi hoàn thành công tác kiểm dịch, Kiểm dịch y tế cấp Giấy chứng nhận kiểm tra y tế/xử lý y tế hàng hóa trên tàu thuyền theo mẫu tại Phụ lục 3 của Quy chế này, gửi các bên liên quan.

2. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn căn cứ Giấy chứng nhận kiểm tra y tế, quyết định điều động tàu thuyền vào cầu, bến cảng, khu neo đậu làm hàng. Trường hợp có biểu hiện nhiễm bệnh, Cảng vụ điều động tàu thuyền ra khu vực cách ly và thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định.

3. Trong thời gian tàu thuyền hoạt động tại Cảng biển, nếu người trên tàu có biểu hiện nhiễm bệnh dịch, phải thông báo ngay cho Cảng vụ hàng hải, Kiểm dịch y tế và chấp hành theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Kiểm dịch y tế có trách nhiệm căn cứ khai báo y tế hàng hải của tàu thuyền để xác định, phân loại tàu thuyền cần được kiểm dịch và  thông báo cho Cảng vụ hàng hải và Biên phòng cửa khẩu cảng biển (Biên phòng) phối hợp thực hiện.

**Điều 6. Khử khuẩn đối với tàu thuyền và hàng hóa**

1. Tàu thuyền quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này phải được khử khuẩn tàu và hàng hóa tại vùng kiểm dịch Cảng biển theo quy định. Riêng tàu container có thời gian vào cảng dưới 24h, chỉ phải tiến hành khử khuẩn khu vực hành lang, phòng điều khiển, nơi có tiếp xúc với hoa tiêu dẫn tàu.

2. Khi tàu thuyền cập cầu, bến cảng; trường hợp thấy cần thiết, doanh nghiệp cảng tổ chức phun khử khuẩn khu vực làm hàng trên tàu và trên bờ trước khi bốc dỡ hàng hóa. Chi phí phun khử khuẩn do doanh nghiệp cảng tự chi trả.

**Điều 7. Địa điểm làm thủ tục tàu thuyền**

1. Trạm thủ tục tại Cầu cảng số 1 Bến cảng Quy Nhơn: tiếp nhận và làm thủ tục đối với tàu thuyền đến các cầu thuộc Bến cảng Quy Nhơn và Bến Tân cảng Quy Nhơn.

2. Trạm thủ tục tại Bến cảng Thị Nại: tiếp nhận và làm thủ tục đối với tàu thuyền đến các cầu cảng thuộc Bến cảng Thị Nại và Bến Tân Cảng Miền Trung.

**Điều 8. Phương thức thực hiện Thủ tục tàu thuyền**

1**.** Thủ tục tàu thuyền xuất nhập cảnh, tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến nội địa được thực hiện bằng phương thức thủ tục điện tử, cụ thể:

a) Người làm thủ tục thực hiện khai báo điện tử trên cổng thông tin một cửa Quốc gia;

b) Người làm thủ tục gửi các bản chụp hồ sơ tàu, bằng cấp thuyền viên cho Cảng vụ thông qua thư điện tử, Zalo…và chỉ phải xuất trình bản gốc khi có yêu cầu;

2. Đối với tàu thuyền không thực hiện được phương thủ tục điện tử (phương tiện thủy nội địa, tàu VR-SB) thì thực hiện thủ tục trực tiếp tại các địa điểm quy định tại Điều 7 Quy chế này.

**Điều 9. Biện pháp phòng chống dịch khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển**

Khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển, thuyền viên trên tàu phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh dưới đây:

1. Cách ly và đi bờ đối với thuyền viên

a) Tất cả thuyền viên trên tàu thuyền nhập cảnh (không phân biệt quốc tịch tàu, quốc tịch thuyền viên) đều phải thực hiện cách ly tại tàu. Thuyền trưởng phải cam kết chịu trách nhiệm về quản lý thuyền viên, không để trường hợp nào đi bờ. Trừ trường hợp quy định tại Điểm d Khoản này.

b) Thuyền viên của tàu thuyền hoạt động nội địa rời từ (hoặc ghé qua) các Vùng dịch của Việt Nam trong vòng 14 ngày, thuyền viên không được phép đi bờ và phải thực hiện cách ly tại tàu theo quy định.

c) Thuyền viên trên tàu thuyền không thuộc quy định tại các điểm a và b Khoản này này hạn chế tối đa việc đi bờ để bảo đảm phòng, chống bệnh dịch. Chỉ được phép đi bờ khi được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

d) Trong trường hợp khẩn cấp (cấp cứu, tai nạn, khám chữa bệnh và những nhu cần thiết cấp khác) thuyền trưởng, đại lý thông báo cho Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn và Kiểm dịch y tế và chỉ được phép rời tàu sau khi được chấp thuận. Riêng thuyền viên của tàu thuyền quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này phải xuất trình phải xuất trình Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm).

đ) Tàu thuyền chỉ hạ cầu thang khi có người được phép lên, xuống tàu theo quy định. Không cho phương tiện tiếp cận, cặp mạn trao đổi, mua bán hoặc đưa người lên, xuống tàu khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.

2. Biện pháp phòng dịch của thuyền viên khi làm việc, tiếp xúc với người trên bờ

a) Thuyền viên của tàu thuyền hạn chế tối đa việc tiếp xúc với người trên bờ trong thời gian tàu hoạt động tại cảng biển; Trường hợp có tiếp xúc, phải bảo đảm tuân thủ quy tắc 5K của Bộ Y tế;

b) Khi tàu cập cầu cảng làm hàng, thuyền viên của tàu thuyền quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Quy chế này không được phép ra khỏi khu vực sinh hoạt của tàu, tuyệt đối không tiếp xúc với công nhân bốc xếp và những người trên bờ khi chưa được phép của Kiểm dịch y tế. Trường hợp phải tiếp xúc vì lý do công việc, thuyển viên phải trang bị bộ đồ phòng chống dịch y tế.

c) Trường hợp phải tiếp xúc vì lý do công việc, thuyển viên tàu thuyền không đến từ vùng dịch phải trang bị khẩu trang, găng tay, sát khuẩn...giữ khoảng cách an toàn theo quy định khi tiếp xúc.

**Điều 10. Trách nhiệm của Thuyền trưởng trong phòng chống bệnh dịch**

Khi tàu thuyền hoạt động tại cảng biển, thuyền trưởng có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định tại Quy chế này và các hướng dẫn có liên quan của cơ quan có thẩm quyền;

b) Thực hiện gửi Báo cáo giám sát y tế hàng ngày của thuyền viên\hành khách về virus Covid-19 theo mẫu tại Phụ lục 2 cho Kiểm dịch y tế trước 09.00 giờ hàng ngày trong suốt quá trình hoạt động tại cảng biển;

c) Báo cáo ngay cho Cảng vụ hàng hải, Kiểm dịch y tế, Biên phòng khi phát hiện thuyền viên trên tàu có biểu hiện nhiễm bệnh dịch.

d) Khi tàu neo đậu tại các khu vực neo đậu, Thuyền trưởng có trách nhiệm:

- Quản lý không để thuyền viên tự ý đi bờ;

- Không cho phép các phương tiện dịch vụ, thuyền dân cập mạn tàu;

e) Trong thời gian tàu cập cầu làm hàng, Thuyền trưởng có trách nhiệm:

- Bảo đảm cầu thang tàu trong điều kiện đi biển, chỉ hạ cầu thang khi cần thiết;

- Không cho phép thuyền viên trên tàu tiếp xúc với công nhân làm hàng;

- Trang bị đầy đủ đồ bảo hộ phòng dịch cho thuyền viên khi làm việc và yêu cầu người có trách nhiệm lên tàu làm việc tuân thủ việc trang bị bảo hộ theo quy định khi tiếp xúc.

CHƯƠNG III

**PHÒNG CHỐNG DỊCH ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TẠI CẢNG BIỂN**

**Điều 11. Biện pháp phòng chống dịch khi ra, vào bến cảng biển**

Mọi cá nhân, khi ra, vào bến cảng biển phải chấp hành quy định dưới đây:

1. Thực hiện khai báo y tế trên trang thông tin điện tử và xuất trình mã QR kết quả khai báo y tế tại chốt kiểm soát cổng bến cảng biển;

2. Xuất trình các loại giấy tờ dưới đây:

a) Giấy tờ chứng minh thân nhân (hộ chiếu, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân);

b) Giấy phép đi bờ (đối với thuyền viên nếu có);

c) Giấy nhận diện phương tiện do Sở giao thông vận tải cấp (đối với lái xe nếu có);

d) Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Yêu cầu xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 đối với người ra, vào làm việc tại Bến cảng biển thực hiện theo quy định dưới đây:

a) Người đến từ ngoài tỉnh Bình Định và người đến từ vùng dịch thuộc tỉnh Bình Định phải có Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2, được thực hiện trong vòng 3 ngày (72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm);

b) Người làm thủ tục, đại lý hàng hải, hoa tiêu, thuyền viên tàu lai, lái xe, cán bộ nhân viên và công nhân cảng, chủ tàu, chủ hàng; nhân viên các đơn vị giám định, khử khuẩn và cung ứng dịch vụ hàng hải khác đến từ vùng không có dịch tại tỉnh Bình Định phải có Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 được thực hiện trong vòng 07 ngày kể từ ngày có kết quả xét nghiệm;

c) Đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan quản lý nhà nước thực thi công vụ tại cảng biển: thủ trưởng cơ quan, đơn vị, căn cứ nguồn kinh phí và nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh trong từng thời kỳ, định kỳ hoặc đột xuất thực hiện xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình; bảo đảm tuân thủ nguyên tắc phòng chống lây nhiễm bệnh dịch khi ra vào cảng thực thi công vụ.

**Điều 12. Biện pháp phòng chống dịch của cá nhân khi làm việc, thực thi công vụ tại bến cảng biển**

Mọi cá nhân khi làm việc, thực thi công vụ tại Bến cảng biển phải thực hiện các quy định dưới đây, trừ trường hợp quy định tại Điều 13 của Quy chế này:

1. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K của Bộ Y tế.

2. Đi lại theo đúng chỉ dẫn tại Bến cảng biển; Không đi đến các khu vực khác không liên quan đến công việc, nhiệm vụ;

3. Không tụ tập, tiếp xúc với người không liên quan đến công việc, nhiệm vụ;

3. Khi lên tàu hoặc tiếp xúc với thuyền viên nhập cảnh và thuyền viên đến từ vùng dịch, phải mặc bộ đồ bảo hộ y tế theo quy định. Các trường hợp khác phải đeo khẩu trang và các vật dụng bảo hộ y tế phù hợp.

4. Thực hiện đầy đủ các quy định về phòng hộ y tế, khử khuẩn, sát trùng, loại bỏ, tiêu hủy vật phẩm y tế đã qua sử dụng trước và sau khi kết thúc công việc, nhiệm vụ.

**Điều 13. Biện pháp phòng chống dịch đối với hoạt động bốc, dỡ hàng hóa tại bến cảng biển**

Công nhân bốc dỡ hàng khi làm việc phải thực hiện các quy định dưới đây:

1. Thực hiện nghiêm túc quy tắc 5K của Bộ Y tế.

1. Khi lên, xuống tàu phải đi bằng đường riêng. Trường hợp bắt buộc đi bằng lối đi chung thì phải tiến hành khử khuẩn trước khi lên, xuống tàu.

2. Phải trang bị đồ bảo hộ y tế phù hợp như khẩu trang, kính, găng tay, bảo đảm phòng chống bệnh dịch. Trường hợp có tiếp xúc với thuyền viên phải được trang bị bộ đồ bảo hộ y tế theo quy định.

3. Chỉ ở trong khu vực làm hàng; không tự ý đi sang các khu vực khác trên tàu.

4. Không tự ý tiếp xúc với thuyền viên trên tàu. Hạn chế tối đa việc tiếp xúc với thuyền viên trong công việc.

5. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về phòng hộ y tế, khử khuẩn, sát trùng, loại bỏ, tiêu hủy vật phẩm y tế đã qua sử dụng trước và sau khi hết ca làm việc.

**Điều 14. Biện pháp phòng chống dịch tại trụ sở cơ quan, doanh nghiệp và địa điểm làm thủ tục chuyên ngành**

Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng biển và doanh nghiệp cảng, đại lý, hoa tiêu, lai dắt căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của đơn vị mình, xây dựng và triển khai thực hiện các biện pháp, phương án dưới đây:

1. Xây dựng và áp dụng biện pháp phòng chống dịch tại trụ sở cơ quan, đơn vị, bảo đảm an toàn cho cán bộ, nhân viên và khách đến làm việc, giao dịch.

2. Bố trí khu vực làm việc riêng biệt, tập trung và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ như khẩu trang, găng tay, nước sát khuẩn… cho cán bộ, nhân viên khi làm việc tại tàu và tại cơ quan.

3. Bố trí máy khử khuẩn, khử khuẩn toàn bộ công văn, giấy tờ, tài liệu được gửi đến cơ quan, doanh nghiệp trước khi phân công xử lý, giải quyết.

4. Áp dụng phương án phân chia nhân lực làm việc trực tiếp tại cơ quan và làm việc trực tuyến tại nhà theo cơ chế luân phiên; Chuẩn bị sẵn sàng phương án 3 tại chỗ để triển khai thực hiện trong trường hợp cần thiết.

5. Xây dựng phương án, kịch bản ứng phó, thay thế khi cơ quan, doanh nghiệp có người lây nhiễm bệnh, bảo đảm không để gián đoạn, ách tắc trong hoạt động của cơ quan, doanh nghiệp.

CHƯƠNG IV

**ĐIỀU PHỐI, ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP VÀ KIỂM TRA**

**GIÁM SÁT TẠI CẢNG BIỂN**

**Điều 15. Sở chỉ huy điều phối, ứng phó tình huống khẩn cấp**

Trường hợp cần thiết, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn quyết định thành lập Sở chỉ huy để kịp thời điều phối, ứng phó bệnh dịch Covid-19 tại Cảng biển trong tình huống khẩn cấp, bảo đảm hoạt động thông suốt tại Cảng biển. Thành phần tham gia Sở chỉ huy bao gồm đại diện các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động hàng hải tại cảng biển và đại diện UBND địa phương.

**Điều 16. Thông tin liên lạc**

Thông tin khẩn cấp liên quan đến bệnh dịch được thực hiện qua các số điện thoại đường dây nóng dưới đây:

1. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn:  0905033678 (Ông Văn); 0256 3891809 (số trực ban Cảng vụ)

1. Biên phòng cửa khẩu Cảng Quy Nhơn: 0968996644 (Ông Đảm);
2. Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Quy Nhơn:  0913479718 (Ông Nam)
3. Cơ quan Kiểm dịch y tế: 0905251891 (Bác sỹ Phúc).

**Điều 17. Kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh tại cảng biển**

1. Cảng vụ, Biên phòng và doanh nghiệp cảng thường xuyên phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong phòng chống dịch bệnh tại Cảng biển

2. Tổ chức tuần tra thường xuyên trong vùng nước cảng biển, ngăn chặn tàu thuyền của người dân địa phương tự ý tiếp cận tàu đến từ Vùng dịch.

3. Kiểm dịch y tế có trách nhiệm theo dõi tình hình bệnh dịch, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với thuyền viên trên tàu và những người trên bờ thường xuyên tiếp xúc với tàu, nhằm phát hiện người nghi nhiễm bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời.

CHƯƠNG V

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 18. Trách nhiệm của các cơ quan, doanh nghiệp**

1. Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm

a) Khảo sát, đánh giá các cầu, bến cảng tại Cảng biển, xây dựng phương án thay thế cầu bến cảng trong trường hợp có cầu cảng, bến cảng biển bị đóng cửa tạm thời. Tổ chức thực hành, thử nghiệm các phương án thay thế, bảo đảm sẵn sàng hoạt động khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

b) Xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm soát tại cảng biển, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm trong phòng chống dịch bệnh

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 của các doanh nghiệp hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý được giao;

d) Khen thưởng, đề xuất khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt biện pháp phòng chống dịch; xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm biện pháp phòng chống dịch Covid-19.

1. Biên phòng Cửa khẩu Cảng Quy Nhơn có trách nhiệm

a) Tổ chức canh gác, tuần tra kiểm soát bảo đảm thực hiện quy định phòng chống dịch bệnh;

b) Phát hiện, ngăn chặn kịp thời người vi phạm quy định phòng chống dịch bệnh;

c) Phối hợp với Cơ quan y tế trong cách ly, phong tỏa khu vực có dịch bệnh tại cảng và di chuyển người bệnh, lây nhiễm;

3. Cơ quan Kiểm dịch y tế

a) Chủ trì tổ chức công tác kiểm dịch y tế, phun khử khuẩn đối với tàu thuyền, cầu bến cảng biển;

b) Tổ chức xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 theo quy định;

c) Chủ trì, tham mưu trong việc cách ly, phòng tỏa khu vực có bệnh dịch và di chuyển người bệnh tại Cảng biển.

3. Trách nhiệm của doanh nghiệp cảng biển

a) Lập chốt kiểm soát người ra, vào bến cảng theo quy định của Quy chế này và các quy định có liên quan khác của pháp luật;

b) Thành lập khu cách ly tạm thời để xử lý, cách ly tạm thời người lây nhiễm;

c) Tổ chức phân chia người lao động theo đội, nhóm, bảo đảm làm việc độc lập, tránh lây nhiễm chéo;

Phân luồng đi lại và hoạt động trong khu vực bến cảng bảo đảm yêu cầu phòng chống dịch bệnh.

**Điều 19. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại Cảng biển Quy Nhơn, các doanh nghiệp dịch vụ hàng hải liên quan, Thuyền trưởng tàu thuyền hoạt động tại vùng biển các tỉnh Bình Định có trách nhiệm triển khai và phối hợp thực hiện Quy chế này.

2. Các doanh nghiệp cảng biển, hoa tiêu, đại lý hàng hải, lai dắt có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện hỗ trợ Cơ quan kiểm dịch y tế và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong quá trình thực hiện Quy chế này.

3. Người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các quan, đơn vị chỉ đạo quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng chống dịch; tích cực tuyên truyền phổ biến công tác phòng chống dịch bệnh; chủ động kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, nhân viên dưới quyền thực hiện; không chủ quan, lơ là trong phòng chống dịch; chịu trách nhiệm trước cơ quan cấp trên và pháp luật nếu để xảy ra lây nhiễm dịch bệnh do vi phạm các biện pháp phòng chống dịch tại cơ quan, đơn vị mình.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc phát sinh Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn có trách nhiệm tổ chức hiệp thương giải quyết hoặc  xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

**Phụ lục 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

Tôi tên là: …………………………………………………………………………...

Hiện là thuyền trưởng tàu: ……………………………………………………….....

Quốc tịch tàu: ………………………………………………………..………….......

Tàu rời cảng nước ngoài lần cuối ngày: ……………….cảng……………………....

thuộc quốc gia...............................................................................................................

Nhập cảnh Việt Nam gần nhất ngày: ………………….cảng………………….........

Hiện tàu đang neo đậu tại………………..……................. thuộc Cảng biển ………..

Trong thời gian neo đậu tại cảng, tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định phòng chống dịch đã được các cơ quan có thẩm quyền ban hành, cụ thể như sau:

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định 2553/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 18/6/2020 về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời công tác kiểm dịch y tế phòng chống lây nhiễm COVID-19 đối với phương tiện và người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hoá tại các cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không” và các quy định khác về phòng chống dịch COVID-19.

* **Không để thuyền viên lên bờ vì bất cứ lý do gì.** Trong trường hợp khẩn cấp (cấp cứu, tai nạn, khám chữa bệnh và những nhu cầu khẩn cấp khác của thuyền viên) thì thông báo cho đại lý viên hoặc liên hệ đường dây nóng của Kiểm dịch Y tế Quốc tế (Kiểm dịch y tế Quy Nhơn: BS. Nguyễn Ngọc Phúc – 0905251891; Kiểm dịch y tế Vũng Rô: Bác sỹ Lê Sỹ Phú - 0982793905).

Nếu vi phạm cam kết tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu chế tài theo quy định tại **Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và các quy định khác trong Bộ Luật Hình sự khi vi phạm gây ra những hậu quả lây nhiễm nghiêm trọng trong cộng đồng**.

Bình Định, ngày…….tháng….......năm….…...

**Thuyền trưởng ký tên** (đóng dấu)

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Independence – Freedom – Happiness**

**COMMITMENT**

My name is:

Captain of (name of ship):

Ship’s flag:

Arriving from (port and country):

Enter Vietnam on (date):

During my anchoring at ports in ………………, I commit to strictly comply with the epidemic prevention regulations issued by the authorities, specifically as follows:

- Strictly implementing the Decision No. 2553/QD-BYT dated June 18, 2020of the Ministry of Health on "Temporary guidance on medical quarantine to prevent COVID-19 infection for vehicles and drivers of goods transporting at the road, railway, waterway, and air checkpoints" and other regulations on COVID-19 epidemic prevention.

**- Do not let crew members go ashore for any reason without the approval of Health Quarantine officer and Immigration officer**.

If I violate this commitment, I would take full responsibility and be sanctioned according to the provisions of the Decree No. 117/2020/ND-CPdatedSeptember 28, 2020of the Governmenton sanctioning of administrative violations in health sector and be sanctioned according to other regulations in the Criminal Code if violations cause serious infectious consequences in the community.

………………., date………………….

**Captain sign**(and stamp)

Phụ lục 2

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BÁO CÁO GIÁM SÁT Y TẾ HẰNG NGÀY THUYỀN VIÊN/ HÀNH KHÁCH VỀ VIRUS COVID-9** | | | | | | | | | | | |
| **CREW/PASSENGER COVID-19 HEALTH MONITORING DAILY REPORT** | | | | | | | | | | | |
| Tên tàu: Name of ship: | | | | Số IMO: IMO Number: | | Quốc tịch tàu: Flag state of ship: | | | Thời gian: Date/Time: | | Số trang: Page no: 1/1 |
|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Stt No. | Họ và tên Family name, given nam | | Quốc tịch Nationality | Chức danh Rank of rating | Thân nhiệt Body temperature | Các triệu chứng nghi ngờ trong 24 giờ qua (nếu có) Suspected symptoms in the past 24 hours (if any) | | | | | Ký tên Signature |
| Có/Yes: | | | | Không/No |
| Sốt Fever | Ho  Cough | Khó thở Shortness of breath | Viêm họng Sore throat |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Chữ ký của Thuyền trưởng (Đại lý hoặc sỹ quan được ủy quyền): Master's (Authorized agent or officer) signature: | | | | |  |  |  |  |  |  |

Phụ lục 3

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | |  |  | | |  |  | | --- | --- | |  |  | |